

Mẫu 10 - Bảng tổng hợp các tờ khai hải quan nhập khẩu nguyên liệu

10/HSTK-CX

BẢNG TỔNG HỢP CÁC TỜ KHAI HẢI QUAN NHẬP KHẨU NGUYÊN LIỆU

Tên doanh nghiệp

Mã số doanh nghiệp:

Hồ sơ thanh khoản quý: , năm Hợp đồng nhập khẩu số ngày ... tháng ... năm.....

STT	Tờ khai nhập khẩu số, ký hiệu	Ngày đăng ký tờ khai	Ngày hoàn thành thủ tục hải quan	Nguồn nguyên liệu vật tư nhập khẩu	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	(Số/tên loại hình viết tắt)				

Ngày tháng năm
Công chức hải quan kiểm tra, đối chiếu
(Ký tên, đóng dấu công chức)

.....ngày.....tháng.....năm.....
Giám đốc doanh nghiệp
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:
1- Cột (2) Thống kê tờ khai nhập khẩu nguyên liệu, vật tư SXKK trong quý thanh khoản
2- Cột (5), tương ứng với tờ khai nhập khẩu ghi: "từ NN", nếu nguyên liệu, vật tư nhập khẩu từ nước ngoài; "Từ nội địa", nếu nguyên liệu, vật tư nhập khẩu từ nội địa; "mua từ DNCX khác", nếu nguyên liệu, vật tư được mua từ doanh nghiệp chế xuất khác.

Mẫu 11 - Bảng tổng hợp các tờ khai hải quan xuất khẩu sản phẩm

11/HSTK-CX

BẢNG TỔNG HỢP CÁC TỜ KHAI HẢI QUAN XUẤT KHẨU SẢN PHẨM

Tên doanh nghiệp

Mã số doanh nghiệp:

Hồ sơ thanh khoản quý: , năm Hợp đồng nhập khẩu số ngày ... tháng ... năm.....

STT	Tờ khai nhập khẩu số, ký hiệu	Ngày đăng ký tờ khai	Ngày hoàn thành thủ tục hải quan	Hình thức xuất khẩu	Mặt hàng xuất khẩu	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
	<i>(Số/tên loại hình viết tắt)</i>					

Ngày tháng năm
Công chức hải quan kiểm tra, đối chiếu
(Ký tên, đóng dấu công chức)

....., ngày.....tháng.....năm.....
Giám đốc doanh nghiệp
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Ghi chú

- 1- Cột (2): Thống kê tờ khai xuất khẩu SXKK trong quý thanh khoản
2.- Cột (5): Tương ứng với tờ khai xuất khẩu ghi: "ra NN" nếu sản phẩm xuất khẩu ra nước ngoài; "vào NĐ" nếu sản phẩm xuất khẩu vào nội địa; "sang DNCX khác" nếu sản phẩm bán cho doanh nghiệp chế xuất khác.